

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 250/2024/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: chị Phạm Thị T, sinh năm 1992

Nơi thường trú: tổ 60B, phường CX, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: anh Phạm Quốc C, sinh năm 1991

Nơi thường trú: tổ 2, khu 7, phường HH, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh.

Chỗ ở hiện nay: tổ 6, khu 1, phường HT, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị T và anh Phạm Quốc C.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: chị Phạm Thị T và anh Phạm Quốc C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Phạm Thị T và anh Phạm Quốc C có 01 con chung là Phạm Minh Kh, sinh ngày 27/10/2020. Chị T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, mức cấp dưỡng 5.000.000^d (năm triệu đồng)/tháng, thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 02/2025 đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung: không có.

- Về án phí: chị Phạm Thị T tự nguyện nộp 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001282 ngày 24/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố HL. Chị T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP HL;
- THADS TP HL;
- UBND phường HH, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Bạch Bích

